

Bản án số: 80/2023/HS-ST

Ngày: 02/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy

Ông Hoàng Sỹ Lĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Thắng – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Lịch - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Văn Đ; sinh năm: 1985; tại: Hà Tĩnh; Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Phan Thị L; vợ Nguyễn Thị H và 02 người con sinh năm: 2012 và 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Khuất Văn T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: thôn x, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. **Vắng mặt.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Võ Thị Q, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: thôn T1, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người làm chứng: anh Chamalea N, sinh năm: 1975. Vắng mặt.

+ Anh Hồ Phạm T, sinh năm: 1971. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Đ được bà Võ Thị Q thuê làm vườn tại tiểu khu xxx, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng tháng 7 năm 2022 khi đi làm vườn cho bà Q thì Đ phát hiện chòi của anh Khuất Văn T cạnh chòi của bà Q tại tiểu khu xxx, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thường xuyên không có người trông coi nên Đ đi qua tìm kiếm tài sản trộm cắp. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô đi qua nhà T tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì phát hiện khu vực nhà kho có tài sản nên Đ đã đột nhập vào nhà kho thì nhìn thấy: 01 bơm xịt thuốc hiệu Yokohama, màu đỏ; 01 máy cưa Huspanda 365, màu cam; 01 máy phát Zenoan 143R-II nên Đ lấy mang ra trước sân. Tiếp đó Đ đi vào khu vực nhà ở thì phát hiện ở khu vực kê ở phòng khách có 01 loa Bluetooth, màu đen hiệu Bugani Model M99 nên Đ trộm cắp mang đi.

Sau khi lấy được tài sản thì Đ điều khiển xe mô tô chở 01 máy cưa Huspanda 365, màu cam về chòi nhà bà Q cất giấu, 01 đầu máy bơm xịt thuốc hiệu Yokohama, màu đỏ; 01 máy phát cỏ Zenoan 143R-II Đ mang về nhà ông Hồ Phạm T để gửi. Đối với loa Bluetooth màu đen hiệu Bugani Model M99 sau khi trộm cắp Đ mang về chòi bà Q tại tại khu 286A, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để sử dụng, quá trình nghe nhạc thì ông Chamalea N là người làm công cho ông Khuất Văn T đến chơi thì Đ mang loa Bluetooth để bán cho ông Chamaléa N nhưng ông N không mua mà về kể lại cho ông T biết. Sau khi nghe kể thì ông T phát hiện tài sản giống với tài sản bị mất nên đã trình báo Công an. Tại cơ quan Công an Đ đã thừa nhận đã trộm cắp tài sản của ông T.

Vật chứng thu giữ: 01 đầu máy bơm thuốc Yokohama màu đỏ, công suất 1-1,5kw; 01 máy cưa Huspanda 365, màu cam; 01 loa Bluetooth, màu đen, loại Bugani Model M99; 01 máy phát cỏ Zenoan 143R-II.

Tại bản kết luận số 95/KL-HĐĐG ngày 02/12/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 01 đầu máy bơm thuốc Yokohama màu đỏ, công suất 1-1,5kw; 01 máy cưa Huspanda 365, màu cam; 01 loa Bluetooth, màu đen, loại Bugani Model M99; 01 máy phát cỏ Zenoan 143R-II có tổng giá trị là 2.720.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Võ Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội: “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Hà 01 xe mô tô loại Dream bị rơi biển kiểm soát, số máy LC152FMG1100111875, số khung LJ10000111875 để điều tra làm rõ, xử lý sau. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo xác định quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Đ đã khai nhận: vào khoảng tháng 07 năm 2022, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 đầu máy bơm thuốc Yokohama màu đỏ; 01 máy cưa Huspanda 365, màu cam; 01 loa Bluetooth, màu đen, loại Bugani Model M99; 01 máy phát cò Zenon 143R-II của ông Khuất Văn T. Tài sản bị cáo trộm cắp theo định giá của cơ quan chuyên môn có tổng giá trị là 2.720.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Võ Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân

được pháp luật bảo vệ, gây nên sự nghi ngờ mất đoàn kết trong nội bộ quần chúng nhân dân, đồng thời tác động xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu quản lý tài sản sơ hở, địa hình xung quanh vắng người qua lại, lén lút trộm cắp tài sản là đầu máy bơm thuốc, máy cưa, loa bluetooth, máy phát cỏ đây là loại tài sản dễ tiêu thụ. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà mình đã thực hiện.

Xét nhân thân của bị cáo: bị cáo là dân lao động, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, tài sản của bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, trong hồ sơ thể hiện bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đối với bị cáo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về Trách nhiệm dân sự: tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, tại phiên tòa, bị hại vắng mặt, trong hồ sơ thể hiện bị hại không có ý kiến và yêu cầu gì vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô loại Dream bị rơi biên kiểm soát, số máy LC 152 FMG 1100 111 875, số khung LJ 10000111875 bị cáo sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội là tài sản của bà Võ Thị Q, giao cho bị cáo sử dụng để đi lại trong rừng, bị cáo sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bà Q không biết. Tuy nhiên, bà Q chưa xuất trình được giấy tờ hợp pháp của chiếc xe trên nên giao cho công an huyện Lâm Hà tạm giữ chiếc xe trên điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Đ 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/8/2023).

Giao bị cáo Võ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích chế định chấp hành án treo cho bị cáo).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà 01 mô tô loại Dream bị rơi biển kiểm soát, số máy LC 152 FMG 1100 111 875, số khung LJ 10000111875 điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/8/2023), riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sơn Linh